

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 31/3/2021
“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Tạ Khắc Nghĩa.

2. Ông Nguyễn Văn Phiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 31/3/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Tòa án nhân dân huyện Nho Quan mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 322/2020/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/3/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Huyền Tr, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số nhà 116, đường T, phố S, phường B, thành phố B, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

(Chị Tr, anh S có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 16/12/2020 và các lời khai cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Huyền Tr trình bày:

Ngày 14/12/2015 chị Phạm Huyền Tr đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Ngọc S tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Phong, huyện Nho Quan trên cơ sở hoàn

toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị sống cùng với bố mẹ anh S tại thôn C, xã Ph. Quá trình chung sống, vợ chồng chị sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã đánh chửi nhau. Anh S nhiều lần có hành vi bạo lực đối với chị Tr, sự việc xảy ra đã được Ủy ban nhân dân xã Đồng Phong hòa giải, anh S cam kết hứa sẽ thay đổi nhưng đến tháng 10/2020, do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, chị Tr đã phải chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở số nhà 116, đường T, phố S, phường B, thành phố B, tỉnh Ninh Bình sống ly thân với anh S không ai quan tâm tới nhau nữa. Nguyên nhân chính dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng chị là do vợ chồng không thống nhất trong việc phát triển kinh tế và bất đồng trong việc lựa chọn nơi ở chung. Nay chị Tr nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã thống nhất ly hôn nên chị đề nghị Tòa án công nhận cho chị và anh S được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Huyền Tr, anh Nguyễn Ngọc S có 01 con chung là cháu Nguyễn Phạm Thiên V, sinh ngày 06/9/2017. Hiện cháu đang ở với anh S. Nếu ly hôn chị Tr có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thiên V cho đến khi cháu đã thành niên và tự lập được.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr đề nghị anh Nguyễn Ngọc S phải cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng tháng là 1.000.000đồng cho đến khi cháu Thiên V đã thành niên và tự lập được cuộc sống.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Ngọc S trình bày: Về quan hệ hôn nhân giữa anh S và chị Tr đúng như chị Tr đã trình bày. Nay chị Tr làm đơn xin ly hôn anh, anh S xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh S cũng nhất trí ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh S cũng xác định anh và chị Tr có 01 con chung là cháu Nguyễn Phạm Thiên V, sinh ngày 06/9/2017. Hiện cháu đang ở với anh S. Nếu ly hôn anh S có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thiên V cho đến khi cháu đã thành niên và tự lập được cuộc sống.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S không yêu cầu chị Tr phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Huyền Tr khởi kiện ly hôn và giải quyết tranh chấp việc nuôi con chung với anh Nguyễn Ngọc S cư trú tại thôn C, xã Ph, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Tòa án nhân dân huyện Nho Quan thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Huyền Tr theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Phạm Huyền Tr, anh Nguyễn Ngọc S tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ngày 14/12/2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Từ khi kết hôn, vợ chồng chị Tr, anh S sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn dẫn tới vợ chồng thường xuyên đánh chửi lẫn nhau. Anh S, chị Tr thừa nhận hai người tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân không ai quan tâm tới ai nữa và thống nhất thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án công nhận. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Tr, anh S đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh S, chị Tr thống nhất tự nguyện ly hôn. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tr, công nhận cho chị Tr, anh S thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Về việc nuôi con chung:

Chị Phạm Huyền Tr, anh Nguyễn Ngọc S có 01 con chung là cháu Nguyễn Phạm Thiên V, sinh ngày 06/9/2017. Hiện cháu đang ở với anh S. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án chị Tr, anh S đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Mặc dù, quá trình chung sống chị Tr, anh S không ai vi phạm nghĩa vụ cha mẹ với con xong xét về điều kiện thì anh S làm ruộng, mức thu nhập hàng tháng theo anh S trình bày chỉ bằng 1/3 thu nhập của chị Tr, thời gian dành chăm sóc con thất thường, trong khi chị Tr là viên chức hiện đang công tác tại Trường THCS Ninh Thắng, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình với mức lương 5.305.400đồng có nhiều thuận lợi để chăm sóc con. Mặt khác, cháu Thiên V còn nhỏ, lại là con gái. Tính đến thời điểm xét xử cháu mới được 03 năm 06 tháng 25 ngày tuổi. Do vậy, để đảm bảo lợi ích mọi mặt của cháu bé nên giao cháu Nguyễn Phạm Thiên V cho chị Phạm Huyền Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là có căn cứ theo khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr đề nghị anh Nguyễn Ngọc S phải cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng tháng là 1.000.000đồng cho đến khi cháu Thiên V đã thành niên và tự lập được cuộc sống. Xét yêu cầu của chị Tr là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình nên cần chấp nhận.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Tr, anh S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) theo quy định của pháp luật. Anh S phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các điều 5, 28, 147, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Huyền Tr.

2. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Huyền Tr và anh Nguyễn Ngọc S.

3. Về việc nuôi con chung:

Giao chị Phạm Huyền Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phạm Thiên V, sinh ngày 06/9/2017 đến tuổi trưởng thành và tự lập được cuộc sống.

Anh Nguyễn Ngọc S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

4. Về cấp dưỡng nuôi con:

Anh Nguyễn Ngọc S phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Huyền Tr định kỳ hàng tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Phạm Thiên V thành niên và tự lập được cuộc sống.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành hết số tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Về án phí:

Chị Phạm Huyền Tr phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị Tr đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0000743 ngày 23/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

Anh Nguyễn Ngọc S phải nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, chị Tr, anh S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- Chi cục THADS huyện Nho Quan;
- UBND xã Đông Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

NGUYỄN ANH TUẤN